

Số: 15/2023/QĐCNTTLH

Hải An, ngày 13 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của bà Nguyễn Thị Kim L và ông Võ Hồng Th;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 23/12/2022, về việc yêu cầu thuận tình ly hôn của bà Nguyễn Thị Kim L và ông Võ Hồng Th.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28/12/2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Bà Nguyễn Thị Kim L

Nơi ĐKHKTT và nơi ở: Số nhà A15 tập thể Hải Qu, tổ dân phố số 9, phường Cát B, quận Hải A, thành phố Hải Phòng.

+ Ông Võ Hồng Thắng

Nơi ĐKHKTT: Số nhà A15 tập thể Hải Qu, tổ dân phố số 9, phường Cát B, quận Hải A, thành phố Hải Phòng.

Nơi ở: Xóm Sào N, xã Xuân H, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28/12/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28/12/2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim L và ông Võ Hồng Th cùng thuận tình ly hôn.

(Bà L và ông Th có đăng ký kết hôn ngày 28/7/1998 tại Ủy ban nhân dân phường Cát B, Quận Ngô Quyền (nay là quận Hải An), Hải Phòng).

- Về con chung: Bà L và ông Th có 01 con chung là Võ Nguyễn Ban M, sinh ngày 28/11/1998 đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà L và ông Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Noi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- TAND TP. Hải Phòng;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Thủy